TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày: 26 - 8 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Mai và ông Hoàng Đức Cường.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: ông Hoàng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C - sinh năm 1998; nơi ĐKHKTT: thôn C Đ, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đặng Thị H; vợ Lê Thùy T và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: ngày 21/12/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chấp hành xong ngày 28/8/2019, tiền sự: ngày 13/5/2021 bị Công an xã Thanh Nghị xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 26/5/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

2. Trương Minh L - sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: thôn M C, xã T N, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh G và Ngô Thị B; vợ Phạm Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 18/6/2010 bị Công an huyện Thanh Liêm xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 100.000 đồng về hành vi đánh nhau. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến

ngày 26/5/2021 có quyết định hủy bỏ Quyết định tạm giữ. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Trần Văn L - sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị Thu T - sinh năm 1995; cùng địa chỉ: thôn K, xã T N, huyện T L, tỉnh Hà Nam. Chị T ủy quyền cho anh L, anh L vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phạm Văn B - sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn L M, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

2. Chị Đặng Thị H – sinh năm 1975; địa chỉ: thôn C Đ, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu sài cá nhân nên khoảng 22 giờ ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô WAVES, BKS 90K1-24.. (che biển số) mang theo 02 (hai) bao bì nilon đi từ nhà mình đến nhà Trương Minh L rủ đi trộm cắp chó, mèo thì L đồng ý. C điều khiển xe mô tô chở L ngồi sau đi đến nhà Phạm Văn B để lấy chiếc vợt do C và L tự chế bằng tre đường kính 3cm, dài 2,3m, một đầu được nối với vòng tròn kim loại đường kính 62 cm, xung quanh vòng tròn được nối lưới dây dù màu xanh mà L đã gửi ở nhà B từ ngày 11/5/2021. Khi đến nơi, B để chiếc vợt ở cổng nên L lấy mang đi làm dụng cụ bắt trộm chó, mèo rồi C điều khiển xe mô tô chở L đi dọc các tuyến đường trên địa bàn các xã của huyện Thanh Liêm để tìm chó, mèo trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 15/5/2021, khi đi đến bãi đất mới thuộc thôn Kênh, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm thì C phát hiện thấy 01 con chó, loại chó phốc hươu màu lông đen vàng đang đứng ở ven đường. C bảo với L rồi điều khiển xe mô tô đi áp sát con chó để L ngồi sau dùng vợt bắt, khi đến gần con chó thì L dùng hai tay cầm vợt chụp theo hướng từ trên xuống, úp trúng phần lưới lên con chó nhưng con chó giãy thoát khỏi vợt, kêu to rồi bỏ chạy. Thấy vậy C liền điều khiển xe đuổi theo để L tiếp tục bắt con chó thì lúc này anh Trần Văn L nghe thấy tiếng xe mô tô đi qua và tiếng chó kêu to nên chạy ra xem, thấy 02 đối tượng đang dùng vợt để bắt trộm con chó phốc hươu của mình nên anh L hô hoán và đuổi theo. Thấy vậy C quay đầu xe chở L bỏ chạy về hướng Quốc lộ 1A. Sau đó C tiếp tục điều khiển xe chở L ngồi sau cầm vợt tự chế đi dọc các tuyến đường thuộc địa phận các xã Thanh Nghị, Thanh Hương, huyện Thanh Liêm trộm cắp được 03 con mèo của các hộ dân sau đó mang đến bán cho Phạm Văn B.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định hiện trường vụ án xảy ra tại đoạn đường bê tông khu vực trước cửa nhà

anh Trần Văn L thuộc thôn K, xã T N, huyện T L, đường chạy dọc theo hướng Đông Tây, mặt đường rộng 6m trải bê tông, tiếp đến về phía Nam là khu dân cư xóm mới. Tại vị trí cách góc Tây Nam của phần đất nhà anh L đo theo đường vuông góc về phía Tây 7m, cách mép lề đường phía Bắc 2m là khu vực được xác định xảy ra vụ việc. Qua kiểm tra không phát hiện dấu vết gì. Mở rộng hiện trường kiểm tra các khu vực khác trước mặt tiền nhà anh L trên mặt đường và dọc đường bê tông không phát hiện dấu vết gì.

* Về vật chứng, tài sản đã thu giữ: 01 (một) con chó, loại chó cái, giống chó phốc hươu, có lông màu đen vàng, trọng lượng 7,8 kg do anh Trần Văn L giao nộp. Sau khi tiếp nhận, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tạm giao cho anh L tiếp tục trông coi, quản lý; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE S, BKS 90K1-24..; 01 chiếc vợt tự chế làm băng gỗ tre, đường kính cán vợt 3cm, chiều dài 2,3m, một đầu được nối với vòng tròn kim loại đường kính 62cm, xung quanh vòng tròn được nối lưới dây dù màu xanh do Nguyễn Văn C giao nộp là phương tiện, dụng cụ sử dụng đi trộm cắp; 02 (hai) bao bì nilon màu xanh trắng KT (60x 100)cm do Phạm Văn B giao nộp.

Đối với chiếc điện thoại Nguyễn Văn C dùng liên lạc rủ L đi trộm cắp và điện thoại của Trương Minh L dùng liên lạc với Phạm Văn B để lấy chiếc vợt đi trộm cắp và bán mèo đã trộm cắp được, quá trình điều tra C khai là điện thoại đen trắng, không nhớ nhãn hiệu đã bị rơi mất trong quá trình đi trộm cắp, L khai là điện thoại NOKIA đen trắng, lắp sim khuyến mại, sau khi sử dụng hết tiền thì L đã vứt chiếc sim đi và bán chiếc điện thoại cho 01 người đi đường không quen biết nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ được.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Văn C, Trương Minh L, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 16/5/2021 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm định giá đối với 01 con chó phốc hươu của anh Trần Văn L. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: "*Giá 01 con chó, loại chó cái, giống chó phốc hươu, có màu đen vàng trọng lượng 7,8kg tại thời điểm ngày 15/5/2021 là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSTL ngày 27/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn C, Trương Minh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi

phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Trương Minh L phạm tội "Trộm cắp tài sản" (chưa đạt).

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 15; Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn C).

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 15 Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đối với Trương Minh L).

Xử phạt Nguyễn Văn C từ 09 đến 12 tháng tù. Xử phạt Trương Minh L từ 06 đến 09 tháng tù được trừ thời gian bị tạm giữ. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vợt tự chế làm băng gỗ tre đường kính 03 cm, chiều dài 2,3m, một đầu được nối với vòng tròn kim loại có đường kính 62cm, xung quanh tròn kim loại được nối với lưới dù màu xanh và 02 bao bì nilon màu xanh trắng kích thước (60x100) cm. Trả lại cho bà Đặng Thị Hiển 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVES màu đỏ đen, BKS 90K1-24.., số khung RLHJ04531BY066717, số máy JC 43E-1608959.

- Bị cáo Nguyễn Văn C và Trương Minh L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo L xin được hưởng án treo.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H: có ý kiến chị là mẹ đẻ của bị cáo C chiếc xe máy BKS 90K1-24.. là của chị, chị cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Chị không biết bị cáo đã dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C và Trương Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm

nghiệm trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVES, BKS 90K1-24.. chở Trương Minh L ngồi sau cầm vợt tự chế đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn huyện Thanh Liêm với mục đích trộm cắp chó, mèo. Đến khoảng 01 giờ ngày 15/5/2021, khi C điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thôn Kênh, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thì phát hiện thấy 01 (một) con chó, giống chó phốc hươu có trị giá 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) của gia đình anh Trần Văn L đang đứng ở ven đường không có người trông coi nên C điều khiển xe mô tô đi áp sát con chó để L ngồi sau dùng vợt bắt nhưng con chó giãy chạy thoát ra được, kêu to. C tiếp tục điều khiển xe đuổi theo để L bắt con chó thì lúc này anh L nghe thấy tiếng xe mô tô và tiếng chó kêu to nên chạy ra hô hoán và đuổi theo nên C quay đầu xe chở L bỏ chạy. Việc các bị cáo không chiếm đoạt được con chó của anh L là nằm ngoài ý muốn chủ quan của các bị cáo. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này có nhiều đối tượng cùng tham gia nên đây là vụ án có tính đồng phạm. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Nguyễn Văn C là người khởi xướng, rủ rê, điều khiển phương tiện chở L thực hiện hành vi trộm cắp nên giữ vai trò thứ nhất. Trương Minh L trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C và Trương Minh L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây bức xúc trong nhân dân nên Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong lượng hình xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trương Minh L "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn C đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trương Minh L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại con chó và không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) con chó, giống chó phốc hươu, lông màu đen vàng cho anh Trần Văn L là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE S, BKS 90K1-24.., quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Đặng Thị H (mẹ đẻ của bị cáo C), khi mượn chiếc xe trên của bà H thì C chỉ nói là dùng để đi lại, bà H không biết C dùng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho bà H.

Đối với 01 chiếc vợt tự chế làm băng gỗ tre, một đầu được nối với vòng kim loại đường kính 62cm, xung quanh tròn được nối lưới dây dù màu xanh và 02 bao bì nilon màu xanh trắng là công cụ các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Nguyễn Văn C dùng liên lạc rủ L đi trộm cắp và điện thoại của Trương Minh L dùng liên lạc với Phạm Văn B lấy vợt và bán chó mèo trộm cắp được. C khai chiếc điện thoại đã bị mất, còn chiếc điện thoại của L, L khai đã bán cho một người không quen biết nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ được do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với lời khai của Nguyễn Văn C và Trương Minh L xác định từ khoảng đầu tháng 4/2021 đến ngày 14/5/2021, Chí và Liêm đã trộm cắp được 03 con chó và 16- 17 con mèo trên địa bàn huyện Thanh Liêm sau đó mang bán cho Phạm Văn B rồi chia nhau tiền chi tiêu cá nhân hết. Quá trình điều tra, các bị cáo không xác định được chính xác thời gian, địa điểm cụ thể mà chỉ xác định ngày 20/4/2021 trộm cắp 01 con chó tại đường bờ đê thôn Nham Kênh, xã Thanh Nghị, ngày 24/4/2021 trộm cắp 01 con chó tại khu vực trường học xã Liêm Túc, ngày 01/5/2021 trộm cắp 01 con chó tại khu vực cách cầu vượt xã Liêm Túc về hướng xã Thanh Hà khoảng 03km. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã có Công văn gửi Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà

Nam phối hợp đăng thông báo tìm bị hại, phối hợp với Công an các xã Thanh Nghị, Thanh Tân, Liêm Túc, Thanh Hà, huyện Thanh Liêm song chưa xác định được hộ gia đình nào bị mất trộm chó, mèo trong khoảng thời gian nêu trên. Mặt khác, Phạm Văn B chỉ thừa nhận mua 03 con mèo của C và L vào ngày 15/5/2021, ngoài ra không mua bất kỳ số chó, mèo nào khác của C và L nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để thu hồi số chó, mèo đã bị trộm cắp như lời khai của các bị cáo và không có căn cứ để xác định trị giá tài sản bị chiếm đoạt. Ngoài lời khai của các bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác do đó, Cơ quan CSĐT - Công huyện Thanh Liêm đã tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp 03 con mèo vào rạng sáng ngày 15/5/2021 trên các tuyến đường thuộc địa phận các xã Thanh Nghị, Thanh Hương của Nguyễn Văn C, Trương Minh L rồi mang bán cho Phạm Văn B vào ngày 15/5/2021: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với Công an các xã Thanh Nghị, Thanh Hương, huyện Thanh Liêm thông báo tìm bị hại song chưa xác định được gia đình nào bị mất trộm mèo như C và L khai báo; mặt khác khi C và L mang 03 con mèo đến bán cho B thì B không hỏi nguồn gốc của số mèo này, C và L cũng không nói cho B biết nguồn gốc số mèo là do trộm cắp được mà có, ngoài ra, khi C đang thả mèo vào chuồng tại nhà B thì lực lượng Công an đến kiểm tra, 03 con mèo nêu trên đã xổng chuồng chạy mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được nên chưa có căn cứ để định giá tài sản. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi Cơ quan Cơ quan có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với việc Trương Minh L, Nguyễn Văn C đến nhà Phạm Văn B lấy chiếc vợt tự chế là công cụ để L và C thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 14/5/2021, quá trình điều tra xác định ngày 11/5/2021 khi L gửi B chiếc vợt tự chế và ngày 14/5/2021 khi L lấy lại chiếc vợt để đi trộm cắp chó, mèo thì L không nói cho B biết mục đích sử dụng chiếc vợt để đi trộm cắp tài sản, B cũng không biết L dùng chiếc vợt này để đi trộm cắp chó, mèo nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xem xét trách nhiệm của Phạm Văn B với vai trò đồng phạm với C và L về hành vi "Trộm cắp tài sản" ngày 15/5/2021 là có căn cứ.

Đối với chị Đặng Thị H (mẹ của C): Quá trình điều tra xác định chị H không biết việc C lấy chiếc xe WAVE S, BKS 90K1-24.. của chị để đi trộm cắp tài sản, C chỉ hỏi mượn xe để đi lại. Do đó Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét, xử lý trách nhiệm đối với chị H là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn C).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đối với Trương Minh L).

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn C và Trương Minh L phạm tội "Trộm cắp tài sản" (chưa đạt).

2. Xử phạt:

- Nguyễn Văn C 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là 17/5/2021.

- Trương Minh L 06 (sáu) tháng tù được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 26/5/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vợt tự chế làm bằng gỗ tre đường kính 03 cm, chiều dài 2,3m, một đầu được nối với vòng tròn kim loại có đường kính 62cm, xung quanh tròn kim loại được nối với lưới dù màu xanh và 02 bao bì nilon màu xanh trắng kích thước (60x100) cm.

- Trả lại cho chị Đặng Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVES màu đỏ đen, BKS 90K1-24.., số khung RLHJ04531BY066717, số máy JC 43E-1608959.

(chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm)

4. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn C và Trương Minh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh